

LỄ THẬT TIN LÀNH CỦA NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

Phần 3 - Ân điển là sự giàu có vô hạn của Đức Chúa Trời được ban cho loài người.

Bài 9 - Quyền phép của ân điển Đức Chúa Trời thay đổi vận mệnh của con người (tiếp theo bài 8).

Sáng thế ký 29:22-25: La-ban bèn mời các người trong xóm, bày một bữa tiệc; đến chiều tối, bắt Lê-a, con gái mình, đưa cho Gia-cốp, rồi chàng đến cùng nàng. La-ban lại cắt con đòi Xinh-ba theo hầu Lê-a, con gái mình. Sáng bữa sau, mới biết là nàng Lê-a, thì Gia-cốp hỏi La-ban rằng: **Cậu đã đãi tôi cách chi vậy? Có phải vì Ra-chên mà tôi mới giúp việc cho nhà cậu chăng? Sao cậu lừa gạt tôi?**

Tiếp theo bài trước (bài 8) chúng ta đã biết sự mâu nhiệm của Lời Chúa chép về con đường mà mọi người tin Chúa, muốn được hưởng quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời (mà Gia-cốp là bóng) sẽ phải đi trên đó, mà chẳng đường đầu tiên mọi người tin Chúa thường nghĩ rằng, khi mình đã sinh hoạt trong Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ một thời gian (thời hạn bảy năm mà Gia-cốp đã chọn hầu việc La-ban đó là bóng), thì mình sẽ hiểu được Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh (việc Gia-cốp đã nói với La-ban về thời hạn khi bảy năm người hầu việc La-ban đã xong, thì mình sẽ được cưới nàng Ra-chên làm vợ đó là bóng).

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng tạo nên muôn vật và trong muôn vật do Ngài đã tạo nên đó, có loài người chúng ta và Đức Giê-Hô-Va biết rõ mọi sự suy tưởng của loài người, nên Ngài đã cho phép mọi sự được xảy ra (trước khi Ngài sai Con một của Ngài vào thế gian này, để thi hành kế hoạch tìm một dòng dõi thánh cho Nước thầy tế lễ của Ngài) và được chép xuống trong Kinh-Thánh (mà người ta quen gọi là phần Kinh-Thánh Cựu ước), còn được gọi là cuốn sách Luật pháp, là con đường dẫn những người được chọn đến với Đấng Christ, Thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời chí cao, như Lời Chúa đã chép:

Ga-la-ti 3:15-24: **Hỡi Anh em, tôi nói theo thói quen người ta rằng: Khi một người đã làm tờ giao ước thành rồi, thì không ai có phép được xóa đi hay thêm vào sự gì. Vả, các lời hứa đã được phán cho Áp-ra-ham và cho dòng dõi người, không nói: Và cho các dòng dõi người, như chỉ về nhiều người; nhưng nói: Và cho dòng dõi người, như chỉ về một người mà thôi, tức là Đấng Christ. Vậy thì tôi nói rằng: Lời giao ước mà Đức Chúa Trời trước kia đã kết lập thành rồi, thì không có thể bị hủy đi, và lời hứa cũng không có thể bị bỏ đi bởi luật pháp, là sự cách sau bốn trăm ba mươi năm mới có. Vì, nếu cơ nghiệp được ban cho bởi luật pháp, thì không bởi lời hứa nữa. Nhưng Đức Chúa Trời đã dùng lời hứa mà ban cơ nghiệp cho Áp-ra-ham. Vậy thì làm sao có luật pháp? luật pháp đã đặt thêm, vì cơ những sự phạm phép, cho tới chừng nào người dòng dõi đến, là người mà lời hứa đã hứa cho; luật pháp được ban ra bởi mấy thiên sứ và truyền ra bởi một người trung bảo. Vả, người trung bảo chẳng phải là người trung bảo về một bề mà thôi, nhưng Đức Chúa Trời chỉ có một. Vậy thì luật pháp nghịch cùng lời hứa của Đức Chúa Trời hay sao? chẳng hề như vậy; vì nếu đã ban cho một luật pháp có thể làm cho sống, thì sự công bình chắc bởi luật pháp mà đến. Nhưng Kinh Thánh đã nhốt hết thảy mọi sự dưới tội lỗi, hầu cho điều chi đã hứa, bởi đức tin trong Đức Chúa Jê-sus Christ mà được ban cho những kẻ tin. Trước khi đức tin chưa đến, chúng ta bị nhốt dưới sự canh giữ của luật pháp mà chờ đức tin phải bày ra. Ấy vậy, luật pháp đã như thầy giáo đặng dẫn chúng ta đến Đấng Christ, hầu cho chúng ta bởi đức tin mà được xưng công bình.**

Trong Bài 9 - Phần 3 này, chúng ta sẽ được đối diện với sự khôn ngoan và mưu luận của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là sự mà Kinh-Thánh đã chép là không thể dò được, như chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rằng: **“Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các ngươi, đường lối các ngươi chẳng phải đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các ngươi, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các ngươi cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các ngươi sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các ngươi, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai góc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.”** (Ê-sai 55:8-13)

Ngay khi La-ban nhận được lời yêu cầu của Gia-cốp, nói rằng: **“Hạn tôi đã mãn rồi; đâu! xin cậu hãy giao vợ tôi lại đặng tôi đến gần cùng nàng.”** La-ban liền mở tiệc chiêu đãi những người lân cận trong xóm mình, như Lời Chúa đã chép rằng: **La-ban bèn mời các người trong xóm, bày một bữa tiệc;**

Bản King James version chép câu 22 trên như sau: ²²And Laban ^{H3837}gathered ^{H622}together all ^{H3605}the

men^{H582} of the place^{H4725}, and made^{H6213} a feast^{H4960}.

Chữ **mời - gathered**^{H6222} **together** chép trong câu 22 trên, đó là chữ **קָבַץ** - **acaph**, số 622 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tập hợp lại, nhóm họp lại, tiếp đón, kết nạp thêm,*

Chữ **các người - all the men**^{H582} chép trong câu 22 trên, đó là chữ **אֲנָשִׁים** - **enowsh**, số 582 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người bất kỳ, người quan trọng, người kinh nghiệm sự chết, người yếu đuối, người nhu nhược, người mắc bệnh nan y;*

Chữ **trong xóm - the place**^{H4725} chép trong câu 22 trên, đó là chữ **מָקוֹם** - **maqowm**, số 4725 ra từ chữ **קָוַם** - **quwm**, số 6965 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *địa vị đã được công nhận, sự trở dậy, sự phục sinh, sự sống lại, được thiết lập vững vàng, được trở nên mạnh mẽ, được chứng minh, được xác nhận, được phê chuẩn;*

Chữ **bữa tiệc - a feast**^{H4960} chép trong câu 22 trên, đó là chữ **מִשְׁתֶּה** - **mishteh**, số 4960, ra từ chữ **שָׁתַה** - **shathah**, số 8354 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bữa tiệc, để hấp thụ, để uống cho say;*

Nếu chúng ta chú ý vào ngôn ngữ được chép trong câu 22 này, chúng ta sẽ thấy những sự lạ lùng được tỏ ra qua ý nghĩa của gốc chữ Hê-bơ-rơ và chúng ta cũng đã biết giá trị quan trọng của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người từ lúc ban đầu và được chính Đức Giê-Hô-Va dùng để chép các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài để ban cho dân Y-sơ-ra-ên, luôn có hai phần, là có gốc và có ngọn và Đức Chúa Jêsus Christ đã cảnh cáo loài người không được phép loại bỏ dù chỉ là một chấm, hay là một nét trong Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 5:17-19: Các người đừng tưởng ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng.

Trước khi chúng ta bước vào suy gẫm những sự lạ lùng được chép trong câu 22 trên, chúng ta hãy đến với Lời Chúa chép trong sách Lu-ca, về một ví dụ mà Đức Chúa Jêsus đã phán về đứa con hoang đàng.

Lu-ca 15:11-32: Ngài lại phán rằng: Một người kia có hai con trai. Người em nói với cha rằng: Thưa cha, xin chia cho tôi phần của mà tôi sẽ được. Người cha liền chia của mình cho hai con. Cách ít ngày, người em tóm thâu hết, đi phương xa, ở đó, ăn chơi hoang đàng, tiêu sạch gia tài mình. Khi đã xài hết của rồi, trong xứ xảy có cơn đói lớn; nó mới bị nghèo thiếu, bèn đi làm mướn cho một người bốn xứ, thì họ sai ra đồng chăn heo. Nó muốn lấy vỏ đậu của heo ăn mà ăn cho no, nhưng chẳng ai cho. Vậy nó mới tỉnh ngộ, mà rằng: Tại nhà cha ta, biết bao người làm mướn được bánh ăn dư dật, mà ta đây phải chết đói! Ta sẽ đứng dậy trở về cùng cha, mà rằng: Thưa cha, tôi đã đặng tội với trời và với cha, không đáng gọi là con của cha nữa; xin cha đãi tôi như đứa làm mướn của cha vậy. Nó bèn đứng dậy mà về cùng cha mình. Khi còn ở đàng xa, cha nó thấy thì động lòng thương xót, chạy ra ôm lấy cổ mà hôn. Con thưa cùng cha rằng: Cha ơi, tôi đã đặng tội với trời và với cha, chẳng còn đáng gọi là con của cha nữa. Nhưng người cha bảo đầy tớ rằng: Hãy mau mau lấy áo tốt nhất mặc cho nó; đeo nhẫn vào ngón tay, mang giày vào chân. Hãy bắt bò con mập làm thịt đi. Chúng ta hãy ăn mừng, vì con ta đây đã chết mà bây giờ lại sống, đã mất mà bây giờ lại thấy được. Đoạn, họ khởi sự vui mừng. Vả, con trai cả đang ở ngoài đồng. Khi trở về gần đến nhà, nghe tiếng đàn ca nhảy múa, bèn gọi một đầy tớ mà hỏi cố gì. Đầy tớ thưa rằng: Em cậu bây giờ trở về, nên cha cậu đã làm thịt bò con mập, vì thấy em về được mạnh khỏe. Con cả liền nổi giận, không muốn vào nhà. Vậy cha nó ra khuyên nó vào. Nhưng nó thưa cha rằng: Này, tôi giúp việc cha đã bấy nhiêu năm, chưa từng trái phép, mà cha chẳng hề cho tôi một con dê con đặng ăn chơi với bạn hữu tôi. Nhưng nay con của cha kia, là đứa đã ăn hết gia tài cha với phường điếm đi rồi trở về, thì cha vì nó làm thịt bò con mập! Người cha nói rằng: Con ơi, con ở cùng cha luôn, hết thảy của cha là của con. Nhưng thật nên dọn tiệc và vui mừng, vì em con đây đã chết mà lại sống, đã mất mà lại thấy được.

Bây giờ chúng ta hãy trở lại với bữa tiệc mà La-ban đã bày ra để mời hết thảy những người trong xóm mình đến dự, được chép trong Sáng thế ký đoạn 29, vì mọi sự đã được chép xuống đó, là Lễ thật, là nguyên tắc thánh, được áp dụng cho hết thảy mọi người tin Chúa. Chúng ta biết rằng, bởi tội lỗi của A-đam trước nhất mà hết thảy loài người ra từ A-đam đó đã bị bán cho tội lỗi và sự chết đã đến trên hết thảy mọi người, nhưng trong

hết thấy loài người, vẫn còn có những người mà ngọn đèn nơi tâm linh những người ấy còn sáng dù le lói, giúp cho họ nhận biết thân phận thật của mình là ra từ Đức Chúa Trời, mà quyết định quay trở lại với Đức Chúa Trời, để được sự sống lại và sự sống đời đời và được làm con của Đức Chúa Trời.

Tại nơi của La-ban, cậu của Gia-cốp, theo ý nghĩa gốc của tiếng Hê-bơ-rơ mà Lẽ thật được tỏ ra, sẽ khiến chúng ta ngỡ ngàng, vì theo cách nghĩ của loài người xác thịt, người ta luôn nghĩ rằng, nơi mà tâm linh của người tin Chúa sẽ đến với Đức Thánh-Linh đó phải là một nơi đầy dẫy các thiên sứ thánh cùng những người thánh của Ngài, chứ không phải như ý nghĩa mà Lời Chúa đã chép là **các người - all the men**^{H582} trong câu 22 trên, đó là chữ **אֲנָשִׁים** - enowsh, số 582 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **người bất kỳ, người quan trọng, người kinh nghiệm sự chết, người yếu đuối, người nhu nhược, người mắc bệnh nan y;**

Tại đây chúng ta chớ nhầm lẫn với các thiên sứ thánh cùng những người thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ ở trên thiên đàng, vì hết thấy tâm linh của mọi người tin Chúa khi được tái sinh, hay là khi được nhận lãnh các ân tứ của Đức Thánh-Linh, thì hết thấy vẫn còn đang sống trong thân thể xác thịt bằng bụi đất của mình ở trên đất này, chứ chưa được cất về thiên đàng và nơi mà La-ban đã ở đó là bóng về Hội-Thánh thật, hữu hình ở trên đất này, chứ không phải là ở trên thiên đàng.

Những người mà Lời Chúa đã tỏ ra trong Lẽ thật (gốc tiếng Hê-bơ-rơ) là **người quan trọng, người kinh nghiệm sự chết, người yếu đuối, người nhu nhược, người mắc bệnh nan y**, là chính xác theo lẽ thật, như Lời Chúa đã chép:

Nhã- Ca 2:1-7: Ta là hoa tường vi của Sa-rôn, bông huệ của trũng. Bạn tình ta ở giữa đám con gái như bông huệ ở giữa gai góc. Lương nhân tôi ở giữa đám con trai như cây bình bát ở giữa những cây rừng. Tôi vui lòng ngồi dưới bóng người; Trái người ngọt ngào cho ổ gà tôi. Người đưa tôi vào phòng yến tiệc, ngọn cờ người phất trên tôi ấy là ái tình. Hãy lấy bánh nho nâng đỡ lòng tôi; Dùng trái bình bát bổ sức tôi lại; Vì tôi có bệnh bởi ái tình. Tay tả người kê dưới đầu tôi, còn tay hữu người ôm lấy tôi. Hỡi các con gái Giê-ru-sa-lem, ta ép nài các người bởi những con hoàng dương hay là con nai đồng nội, chớ kinh động, chớ làm tỉnh thức ái tình ta cho đến khi nó muốn.

Rô-ma 6:1-9: Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Chúng ta phải cứ ở trong tội lỗi, hầu cho ân điển được dư dật chăng? Chẳng hề như vậy! Chúng ta đã chết về tội lỗi, lẽ nào còn sống trong tội lỗi nữa? Hay là, anh em chẳng biết rằng chúng ta thấy đều đã chịu phép báp-têm trong Đức Chúa Jê-sus Christ, tức là chịu phép báp-têm trong sự chết Ngài sao? Vậy chúng ta đã bị chôn với Ngài bởi phép báp-têm trong sự chết Ngài, hầu cho Đấng Christ nhờ vinh hiển của Cha được từ kẻ chết sống lại thể nào, thì chúng ta cũng sống trong đời mới thể ấy. Vì nếu chúng ta làm một cùng Ngài bởi sự chết giống như sự chết của Ngài, thì chúng ta cũng sẽ làm một cùng Ngài bởi sự sống lại giống nhau: vì biết rõ rằng người cũ của chúng ta đã bị đóng đinh trên thập tự giá với Ngài, hầu cho thân thể của tội lỗi bị tiêu diệt đi, và chúng ta không phục dưới tội lỗi nữa. Vì ai đã chết thì được thoát khỏi tội lỗi. Và, nếu chúng ta đã cùng chết với Đấng Christ, thì chúng ta tin rằng mình cũng sẽ cùng sống với Ngài, bởi biết rằng Đấng Christ đã từ kẻ chết sống lại, thì chẳng chết nữa; sự chết không còn cai trị trên Ngài.

1 Cô-rinh-tô 2:1-7: Hỡi anh em, về phần tôi, khi tôi đến cùng anh em, chẳng dùng lời cao xa hay là khôn sáng mà rao giảng cho anh em biết chứng cơ của Đức Chúa Trời. Vì tôi đã đoán định rằng ở giữa anh em, tôi chẳng biết sự gì khác ngoài Đức Chúa Jê-sus Christ, và Đức Chúa Jê-sus Christ bị đóng đinh trên cây thập tự. Chính tôi đã ở giữa anh em, bộ yếu đuối, sợ hãi, run rẩy lắm. Lời nói và sự giảng của tôi chẳng phải bằng bài diễn thuyết khéo léo của sự khôn ngoan, nhưng tại sự tỏ ra Thánh Linh và quyền phép; hầu cho anh em chớ lập đức tin mình trên sự khôn ngoan loài người, bèn là trên quyền phép Đức Chúa Trời. Dầu vậy, chúng tôi giảng sự khôn ngoan cho những kẻ trọn vẹn, song chẳng phải sự khôn ngoan thuộc về đời này, cũng không phải của các người cai quản đời này, là kẻ sẽ bị hư mất. Chúng tôi giảng sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời, là sự mâu nhiệm kín giấu, mà từ trước các đời, Đức Chúa Trời đã định sẵn cho sự vinh hiển chúng ta.

Những dấu hiệu được Lời Chúa tỏ ra qua gốc chữ Hê-bơ-rơ, như **người kinh nghiệm sự chết, người yếu đuối, người nhu nhược, người mắc bệnh nan y** đó chính là bằng chứng về sự sống lại tâm linh người tin Chúa, nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà trở dậy cai trị bản ngã xác thịt mình, là bằng chứng về sự cất bì lòng, khiến cho những sự cứng lòng của xác thịt phải bị bắt phục trước quyền phép của Lời Đức Chúa Trời.

Theo ý nghĩa của Lẽ thật thì nơi ở của La-ban và những người hàng xóm đã được chép trong bản dịch tiếng

Việt, đó là nói về Hội-Thánh hữu hình của Đức Chúa Jêsus Christ, là Hội-Thánh được cai trị bởi Đức Thánh-Linh và những người ở trong Hội-Thánh đó được Lời Chúa chép là những người **trong xóm - the place**^{H4725} trong câu 22 trên, đó là chữ **מִקְוָם** - **maqowm**, số 4725 ra từ chữ **קוּם** - **quwm**, số 6965 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **địa vị đã được công nhận, sự trở dậy, sự phục sinh, sự sống lại, được thiết lập vững vàng, được trở nên mạnh mẽ, được chứng minh, được xác nhận, được phê chuẩn;**

Hội-Thánh hữu hình của Đấng Christ được lập nên bởi Thánh-Linh của Đấng Christ, là Hội-Thánh được ấn chứng bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh, chứ không phải bởi tổ chức do loài người xác thịt lập ra.

Ma-thi-ơ 16:17-19: **Bấy giờ, Đức Chúa Jêsus phán cùng người rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người có phước đó; vì chẳng phải thịt và huyết tỏ cho người biết điều này đâu, bèn là Cha ta ở trên trời vậy. Còn ta, ta bảo người rằng: Người là Phi-e-rơ, ta sẽ lập Hội thánh ta trên đá này, các cửa âm phủ chẳng thắng được hội đó. Ta sẽ giao chìa khóa nước thiên đàng cho người; hễ điều gì mà người buộc dưới đất, thì cũng sẽ buộc ở trên trời, và điều gì mà người mở dưới đất, thì cũng sẽ được mở ở trên trời.**

Ê-phê-sô 1:7-14: **Ấy là trong Đấng Christ, chúng ta được cứu chuộc bởi huyết Ngài, được tha tội, theo sự dư dật của ân điển Ngài, mà Ngài đã rải ra đầy dẫy trên chúng ta cùng với mọi thứ khôn ngoan thông sáng, khiến chúng ta biết sự mầu nhiệm của ý muốn Ngài, theo ý định mà Ngài đã tự lập thành trước trong lòng nhân từ Ngài để làm sự định trước đó trong khi kỳ mãn, hội hiệp muôn vật lại trong Đấng Christ, cả vật ở trên trời và vật ở dưới đất. Ấy cũng là trong Ngài mà chúng ta đã nên kẻ dự phần kế nghiệp, như đã định trước cho chúng ta được điều đó, theo mạng của Đấng làm mọi sự hiệp với ý quyết đoán, hầu cho sự vinh hiển của Ngài nhờ chúng ta là kẻ đã trông cậy trong Đấng Christ trước nhất mà được ngợi khen. Ấy lại cũng trong Ngài mà anh em sau khi đã nghe đạo chân thật, là đạo Tin Lành về sự cứu rỗi anh em, ấy là trong Ngài mà anh em đã tin và được ấn chứng bằng Đức Thánh Linh là Đấng Chúa đã hứa, Đấng ấy làm của cầm về cơ nghiệp chúng ta, cho đến kỳ chuộc lấy những kẻ mà Ngài đã được để khen ngợi sự vinh hiển Ngài.**

Trong ngày La-ban mở tiệc đó, La-ban đã mời những người trong xóm đến dự tiệc, mà những người đó, theo như Lê thật được tỏ ra, là bóng về những người được kết nạp, được mời, được gia thêm, như ý nghĩa của chữ **mời - gathered**^{H622} **together** chép trong câu 22 trên, đó là chữ **אָפֵחַ** - **acaph**, số 622 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **tập hợp lại, nhóm họp lại, tiếp đón, kết nạp thêm,**

Chúng ta hãy xem chữ **mời** này đã được ứng nghiệm như thế nào trong ngày lễ ngũ tuần năm A.D.32, là ngày mà Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được Đức Thánh-Linh lập nên tại thành Giê-ru-sa-lem.

Công vụ các sứ đồ 2:14-41: **Bấy giờ, Phi-e-rơ đứng ra cùng mười một sứ đồ, cất tiếng nói với dân chúng rằng: Hỡi người Giu-đa, và mọi người ở tại thành Giê-ru-sa-lem, hãy biết rõ điều này, và lắng tai nghe lời ta. Những người này chẳng phải say như các người ngờ đâu, vì bây giờ mới là giờ thứ ba ban ngày. Nhưng ấy là điều đáng tiên tri Giô-ên đã nói tiên tri rằng: Đức Chúa Trời phán: Trong những ngày sau rốt, Ta sẽ đổ Thần ta khắp trên mọi xác-thịt; Con trai và con gái các người đều sẽ nói lời tiên tri, bọn trai trẻ sẽ thấy điềm lạ, và các người già cả sẽ có chiêm bao. Phải, trong những ngày đó, ta sẽ đổ Thần ta khắp trên các đầy tớ trai và gái ta, chúng nó đều nói lời tiên tri; Ta lại sẽ tỏ ra sự lạ lùng ở trên trời, và dấu lạ ở dưới đất; Tức là máu, lửa, và luồng khói; Mặt trời sẽ biến nên tối tăm, mặt trăng hóa ra máu, trước ngày lớn và vinh hiển của Chúa chưa đến; Và lại ai cầu khẩn danh Chúa thì sẽ được cứu. Hỡi người Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời này: Đức Chúa Jêsus ở Na-xa-rét, tức là Người mà Đức Chúa Trời đã dùng làm việc quyền phép, sự lạ và dấu lạ ở giữa các người, để làm chứng cho Người trong vòng các người, như chính các người đều biết. Người đó bị nộp theo ý định trước và sự biết trước của Đức Chúa Trời, các người đã mượn tay độc ác mà đóng đinh Người trên thập tự giá và giết đi. Nhưng Đức Chúa Trời đã khiến Người sống lại, bứt đứt dây trói của sự chết, vì nó không thể giữ Người lại dưới quyền nó. Bởi chúng vua Đa-vít có nói về Người rằng: Tôi từng thấy Chúa ở trước mặt tôi luôn, vì Ngài ở bên hữu tôi, hầu cho tôi chẳng bị rúng động chút nào. Bởi cố đó, lòng tôi vui vẻ, lưỡi tôi mừng rỡ, và xác thịt tôi cũng sẽ yên nghỉ trong sự trông cậy; Vì Chúa sẽ chẳng để linh hồn tôi nơi âm phủ, và chẳng cho Đấng Thánh của Ngài hư nát đâu. Chúa đã cho tôi biết đường sự sống; Cũng sẽ cho tôi đầy lòng vui mừng trước mặt Ngài. Hỡi anh em, ta thật có thể nói cách vững vàng với anh em về tổ Đa-vít rằng người đã chết và chôn rồi, ngày nay mồ mả người còn ở giữa chúng ta. Nhưng, vì người là đáng tiên tri, và biết Đức Chúa Trời**

đã thề hứa với người sẽ cho một hậu tự người ngồi trên ngai mình, thì người đã thấy trước và nói trước về sự sống lại của Đấng Christ rằng: Ngài chẳng bị để nơi âm phủ, và xác thịt Ngài chẳng thấy sự hư nát. Đức Chúa Jê-sus này, Đức Chúa Trời đã khiến sống lại, và chúng ta thấy đều làm chứng về sự đó. Vậy, sau khi Ngài đã được đem lên bên hữu Đức Chúa Trời, và từ nơi Cha đã nhận lấy Đức Thánh Linh mà Cha đã hứa ban cho, thì Ngài đổ Đức Thánh Linh ra, như các người đang thấy và nghe. Vì vua Đa-vít chẳng hề lên trời, nhưng chính người có nói: Chúa đã phán cùng Chúa tôi rằng: Hãy ngồi bên hữu ta, cho đến chừng nào ta để kẻ thù nghịch người dưới chân người, đặt làm bệ cho người. Vậy, cả nhà Y-sơ-ra-ên khá biết chắc rằng Đức Chúa Trời đã tôn Jê-sus này, mà các người đã đóng đinh trên thập tự giá, làm Chúa và Đấng Christ. Chúng nghe bấy nhiêu lời, trong lòng cảm động, bèn hỏi Phi-e-rơ và các sứ đồ khác rằng: Hỡi anh em, chúng ta phải làm chi? Phi-e-rơ trả lời rằng: Hãy hối cải, ai nấy phải nhân danh Đức Chúa Jê-sus chịu phép báp-tem, để được tha tội mình, rồi sẽ được lãnh sự ban cho Đức Thánh Linh. Vì lời hứa thuộc về các người, con cái các người, và thuộc về hết thảy mọi người ở xa, tức là bao nhiêu người mà Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta sẽ gọi. Phi-e-rơ lại lấy nhiều lời giảng nữa mà giục lòng và khuyên lớn chúng rằng: Các người khá cứu mình thoát khỏi giữa dòng dõi gian tà này! Vậy, những kẻ nhận lời đó đều chịu phép báp-tem; và trong ngày ấy, có độ ba ngàn người thêm vào Hội thánh.

Sáng thế ký 29:22-24: La-ban bèn mời các người trong xóm, bày một bữa tiệc; đến chiều tối, bắt Lê-a, con gái mình, đưa cho Gia-cốp, rồi chàng đến cùng nàng. La-ban lại cắt con đòi Xinh-ba theo hầu Lê-a, con gái mình.

Chữ **chiều tối** - the evening^{H6153} chép trong câu 23 trên, đó là chữ עֶרֶב - ereb, số 6153 ra từ chữ עֶרֶב - arab, số 6150 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *buổi chiều tối, sự trộn lẫn giữa tối và sáng, trở nên tối, làm cho buồn phiền, làm cho buồn rầu;*

Chữ **bắt** - took^{H3947} chép trong câu 23 trên, đó là chữ לָקַח - laqach, số 3947 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *cho, tiếp nhận, cầm, nắm giữ, đem đến, giao cho, giành lấy cho, lễ cưới, sự kết hôn, sự chấp nhận cho;*

Chữ **Lê-a** - Leah^{H3812} chép trong câu 23 trên, đó là chữ לֵאָה - Le'ah, số 3812 ra từ chữ לֵאָה - la'ah, số 3811 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm cho mệt mỏi, làm cho chán ngắt, làm cho thiếu kiên nhẫn, làm cho sốt ruột, làm cho đau lòng, làm cho buồn chán, làm cho không ưa thích;*

Chữ **đưa cho** - brought^{H935} to chép trong câu 23 trên, đó là chữ בָּרַח - bow, số 935 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *kết nạp vào, lấy vào đem vào, để đến với, chuyển giao cho, trao cho, để hoàn thành, khiến cho vào được;*

Chữ **đến cùng** - went^{H935} in unto chép trong câu 23 trên, cũng là chữ בָּרַח - bow, số 935 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *kết nạp vào, lấy vào đem vào, để đến với, chuyển giao cho, trao cho, để hoàn thành, khiến cho vào được;*

Chữ **cắt** - gave^{H5414} chép trong câu 24 trên, đó là chữ נָתַן - nathan, số 5414 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ban cho; sắp đặt cho, đặt vào, để vào, tặng cho, dành cho, cấp cho, ban ơn cho, cho phép, cung cấp cho, giao phó cho, bố trí cho;*

Trước khi suy gẫm từng chữ trong các câu trên, chúng ta cần nhắc lại nguyên tắc của sự nhận biết ý nghĩa Lời Đức Chúa Trời, mà Đức Chúa Jê-sus đã phán với các môn đồ của Ngài, đó là: “**Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những lời ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống.**” (Giăng 6:63)

Tất cả các Lời đã được phán ra từ miệng của Đức Giê-Hô-Va, cùng những sự được tỏ ra bởi Ngài và được chép xuống trong Kinh-Thánh, được gọi là Lời Đức Chúa Trời, đều mang quyền phép khiến cho loài người, tức là loài được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời, được sự sống lại và được sự sống đời đời. Nhưng như lúa mì mà người ta trồng trong ruộng mình, người ta có thể trồng nó, gặt hái nó mang về, nhưng người ta không thể ngay lập tức ăn được nó, mà người ta phải xay bỏ hết vỏ trấu bọc bên ngoài, rồi nghiền nó thành bột, trộn với nước rồi hoặc hấp nó trong nồi, hoặc nướng trên lửa, để nó trở thành bánh, thì người ta mới ăn được nó và bấy giờ các chất dinh dưỡng có trong bánh đó sẽ đem lại sự sống cho thân thể của người ta vậy.

Cũng một lẽ đó, hết thảy các mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người cùng mọi sự được chép xuống trong Kinh-Thánh, đặc biệt là sách Sáng Thế Ký, là sách do chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tỏ ra cho Môi-se chép xuống, các lời đã được chép đó là vượt trên hết mọi khả năng hiểu biết của loài người

xác thịt và nếu không bởi Đức Thánh-Linh tỏ ra, thì không có một người nào có thể giải nghĩa được.

2 Phi-e-rơ 1:20-21: Trước hết, phải biết rõ rằng chẳng có lời tiên tri nào trong Kinh Thánh lấy ý riêng giải nghĩa được. Vì chẳng hề có lời tiên tri nào là bởi ý một người nào mà ra, nhưng ấy là bởi Đức Thánh Linh cảm động mà người ta đã nói bởi Đức Chúa Trời.

Trước khi Đức Chúa Jêsus bị người ta bắt và bị người ta đóng đinh trên cây thập tự, Ngài đã cầu xin Đức Chúa Cha ban ơn cho những người mà chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời - là Đức Chúa Cha - đã chọn để những người đó được làm tôi tớ cho Đức Chúa Jêsus Christ, hầu cho nhờ ơn ban cho bởi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà những người đó được thấy những sự mâu nhiệm, còn được gọi là sự vinh hiển của Lời Đức Chúa Trời và thông qua các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ mà hết thảy mọi người tin Chúa, là những người sẽ nhờ quyền phép của Lê thật và của Đức Thánh-Linh, là Thần Lê thật, mà được biết những sự mâu nhiệm đó, hầu cho nhờ quyền phép đó mà họ được vững vàng đức tin và đạt đến sự hiểu biết trọn vẹn Lời của Đức Chúa Trời.

Giăng 17:24: Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế.

Như bài trước (Bài 8 phần 3) mà chúng ta đã học, thì hết thảy mọi người tin Chúa đều đã sử dụng trí khôn của xác thịt mình để nhận biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời và hầu hết mọi người đều đã từng nghĩ về Đức Chúa Trời theo cách của loài người xác thịt, vì thế cho nên ngay từ khi dân Y-sơ-ra-ên tiếp nhận Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tại núi Si-nai (năm 1444 B.C.), họ đã không làm theo các mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, vì họ đã nghĩ rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn các của tế lễ mà họ sẽ phải dâng lên bằng lửa trong các kỳ lễ mà Ngài đã phán với họ, nên họ đã bỏ qua việc dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân Y-sơ-ra-ên, là việc quan trọng nhất, vì nhờ quyền phép của Luật pháp đó mà tâm linh của người ta mới được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, như Đức Giê-Hô-Va đã phán dặn họ.

Vào thời kỳ sau rốt này, rất nhiều Hội-Thánh ở trên đất này, đã và đang hiểu sai các mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, cùng hiểu sai về các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, thậm chí người ta đã trở thành kẻ nói dối, khi họ chuyển dịch Kinh-Thánh nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ và tiếng Hy-lạp (Greek) sang các thứ tiếng khác trong thế gian này, họ đã đơn giản hoá Lời Đức Chúa Trời thành các ngôn ngữ theo cách người ta nghĩ là sẽ khiến cho người đọc dễ hiểu, dễ chấp nhận theo ngôn ngữ mới, mà bỏ qua chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời. Rất nhiều người mang danh là người giảng Tin-Lành, thậm chí tại trong các trường Kinh-Thánh, người ta đã bỏ qua mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã phán qua tiên tri Sô-phô-ni (640B.C.):

Sô-phô-ni 3:1-13: Khốn thay cho thành bạn nghịch và ô uế, làm sự bạo ngược! Nó không nghe lời; không chịu sửa dạy; không nhờ cậy Đức Giê-hô-va; không đến gần Đức Chúa Trời mình. Các quan trưởng ở giữa nó như sư tử gầm thét, các quan xét nó như muông sói ban đêm, không để dành chi lại đến sáng mai. Các kẻ tiên tri nó đều là càn dỡ dối trá; các thầy tế lễ nó làm ô uế nơi thánh, và làm quanh quẹo luật pháp. Đức Giê-hô-va ở giữa nó là công bình, chẳng hề làm sự gian ác; mỗi buổi mai Ngài tỏ sự công bình mình ra giữa sự sáng, chẳng hề cách dứt; song kẻ bất nghĩa chẳng biết xấu hổ. Ta đã diệt các dân tộc, tháp góc thành chúng nó đều hoang vu. Ta làm cho phố chợ nó ra vắng vẻ, đến nỗi không ai đi qua. Thành nó đã bị phá diệt, không còn một người nào, và chẳng có ai ở đó. Ta đã bảo rằng: Người chỉ nên kính sợ ta, chịu sửa dạy, thì chỗ ở nó sẽ không bị dứt đi, theo mọi sự ta đã định về nó. Nhưng chúng nó trỗi dậy sớm, làm bại hoại mọi công việc mình. Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán: Các người khá đợi ta cho đến ngày ta sẽ dấy lên đặng cướp bắt; vì ta đã định tiêu diệt các dân tộc và nhóm hiệp các nước, hầu cho ta đổ sự thanh nộ và cả sự nóng giận ta trên chúng nó, vì cả đất sẽ bị nuốt bởi lửa ghen ta. Vì bấy giờ ta sẽ ban môi miếng thanh sạch cho các dân, hầu cho chúng nó thấy đều kêu ngợi một lòng hầu việc Ngài. Những kẻ cầu khẩn ta, tức là con gái của kẻ tan lạc ta ở bên kia các sông Ê-thi-ô-bi, sẽ đem dâng lễ vật cho ta. Trong ngày đó, người sẽ không còn xấu hổ vì cơ mọi việc mình làm, là những việc đã phạm tội nghịch cùng ta; vì bấy giờ ta sẽ cất bỏ kẻ vui sướng kiêu ngạo khỏi giữa người; rày về sau người sẽ không còn kiêu ngạo trên núi thánh ta nữa. Ta sẽ để sót lại ở giữa người một dân khốn cùng nghèo thiếu, nó sẽ ẩn náu trong danh Đức Giê-hô-va. Những kẻ sót lại của Y-sơ-ra-ên sẽ không làm sự gian ác, không nói dối, không có lưỡi phỉnh gạt trong miệng chúng nó; vì chúng nó sẽ ăn và nằm ngủ, không ai làm cho kinh hãi.

Câu 9 chép: Vì bấy giờ ta sẽ ban môi miếng thanh sạch cho các dân, hầu cho chúng nó thấy đều kêu

câu danh Đức Giê-hô-va, đặt một lòng hầu việc Ngài.

WTT כִּי־אֵין אֶהְיֶה אֶל־עַמִּים שְׁפָה בְרוּרָה לְקָרָא כְּלָם בְּשֵׁם יְהוָה לְעַבְדוֹ שְׂכֵם אֶחָד:

Zephaniah 3:9

Bản King James version chép: ⁹For then ^{H227} will I turn ^{H2015} to the people ^{H5971} a pure ^{H1305} language ^{H8193}, that they may all ^{H3605} call ^{H7121} upon the name ^{H8034} of the LORD ^{H3068}, to serve ^{H5647} him with one ^{H259} consent ^{H7926}.

Chữ mà bản tiếng Việt là môi miệng thanh sạch - nguyên văn tiếng Hê-bơ-rơ chép là שְׁפָה בְרוּרָה, bản King James version chép là: a pure ^{H1305} language ^{H8193}, nghĩa là *một ngôn ngữ nguyên thủy*. Ngôn ngữ nguyên thủy là ngôn ngữ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người từ lúc ban đầu, đó là tiếng Hê-bơ-rơ. Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *một dân tộc, một ngôn ngữ đến từ rất xa, xa cả về không gian và thời gian cùng xa cả về khả năng hiểu biết của loài người xác thịt sống ở trên trái đất này*. Ngôn ngữ nguyên thủy đó là thuộc về thiên đàng, thuộc về tâm linh của loài người, là loài được tạo nên bởi hơi thở của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Trở lại với việc mà Lời Chúa đã chép là La-ban đã bắt con gái lớn của mình, là Lê-a, chị của Ra-chên, mà đưa cho Gia-cốp và La-ban cũng ban cho Lê-a một người hầu gái, tên là Xinh-ba, để theo hầu Lê-a.

Trong Bài 7 - Phần 3 mà chúng ta đã học, Lời Chúa đã tỏ cho chúng ta biết dung nhan cùng đặc điểm của hai con gái của La-ban, ấy là để thử xem trong hết thấy những người mang danh là người tin Chúa, nghĩa là những người tin Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng, sự khôn ngoan của Ngài là không thể dò, để thử xem cái lòng của người đó có thật sự nhận biết Ngài là Đấng toàn năng và sự khôn ngoan của Ngài thật là không thể dò, hay là họ chỉ nói cái miệng mà thôi?

Sáng thế ký 29:16-17: **Vả, La-ban có hai con gái, con lớn tên là Lê-a; con nhỏ tên là Ra-chên. Mắt Lê-a yếu, còn Ra-chên hình dung đẹp đẽ, vẻ mặt tốt tươi.**

Bản King James version chép: ¹⁶ And Laban ^{H3837} had two ^{H8147} daughters ^{H1323}: the name ^{H8034} of the elder ^{H1419} was Leah ^{H3812}, and the name ^{H8034} of the younger ^{H6996} was Rachel ^{H7354}. ¹⁷ Leah ^{H3812} was tender ^{H7390} eyed ^{H5869}; but Rachel ^{H7354} was beautiful ^{H3303-H8389} and well ^{H3303} favoured ^{H4758}.

Chữ con lớn - the elder ^{H1419} chép trong câu 16 trên, đó là chữ גְּדוּלָה - gadowl, số 1419 ra từ chữ גָּדַל - gadal, số 1431 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *rất lớn, vĩ đại, rộng rãi, đầy đủ chi tiết, tầm cỡ lớn cả về số lượng và tầm quan trọng, sự phát triển, sự cao quý, quyền thế, quyền lực, xuất sắc, lỗi lạc, đặc biệt; khiến cho được trở nên rất quan trọng, khiến cho được thăng chức, khiến cho được đề bạt, khiến cho được trở nên rất mạnh, khiến cho được quyền thế lớn; khiến cho được ngợi khen, khiến cho làm được những việc lớn; khiến cho được nuôi dưỡng, khiến cho được phát triển, khiến sanh bông trái;*

Chữ con nhỏ - the younger ^{H6996} chép trong câu 16 trên, đó là chữ קָטָן - qatan, số 6996 ra từ chữ קָטַן - quwt, số 6962 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trẻ, non, nhỏ bé; không quan trọng, không đáng kể; nhỏ hơn, bé hơn, kém giá trị hơn; gây đau buồn, làm đau lòng; tự ghét bản thân mình;*

Chữ mắt - eyed ^{H5869} chép trong câu 17 trên, đó là chữ עֵינַי - ayin, số 5869 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con mắt, nguồn suối, nguồn sông, giếng nước, bình dẫu, nỗi đau buồn được biểu lộ qua sắc mặt, vẻ mặt; sự khiêm nhường, sự hiểu biết, sự quan tâm, sự giống nhau, tầm nhìn, thị lực;*

Chữ yếu - tender ^{H7390} chép trong câu 17 trên, đó là chữ רַךְ - rak, số 7390 ra từ chữ רַכָּךְ - rakak, số 7401 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *mềm mỏng, yếu ớt, dễ thương, tinh xảo, khéo léo, tế nhị, khó xử, nhẹ nhàng;*

Chữ đẹp đẽ - beautiful ^{H3303-H8389} chép trong câu 17 trên, đó là chữ יָפֵה - yapheh, số 3303 ra từ chữ יָפָה - yaphah, số 3302 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tươi đẹp, rạng rỡ, sáng chói, duyên dáng, dễ thương, trong sạch, ngay thẳng;*

Chữ vẻ mặt tốt tươi - well ^{H3303} favoured ^{H4758} chép trong câu 17 trên, đó là chữ יָפֵה - yapheh, số 3303 và chữ מְרֵה - mar'eh, số 4758 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự tỏ ra, sự hiện diện, vẻ mặt, sự kiểm tra, sự thanh tra, sự quan sát, sự nhận thức được, sự lĩnh hội được, sự trông thấy, sự cảm thấy, sự hiểu được, sự cân nhắc, sự xem xét, sự lưu ý đến, sự cung cấp cho, sự chuẩn bị cho, sự dự bị cho;*

Lời của Đức Chúa Trời đã tỏ ra cho chúng ta thấy sự chọn lựa của loài người xác thịt là dựa theo con mắt của xác thịt, còn Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thì chọn lựa điều Ngài thấy ở trong lòng của người ta.

Gia-cốp đã nhìn thấy dung nhan của Ra-chên mà bỏ qua giá trị quan trọng nhất mà Ra-chên không có, nhưng Lê-a thì có, vì thế cho nên Gia-cốp đã yêu Ra-chên, là người hình bóng về Luật pháp văn tự mà loài

người xác thịt nhìn thấy được và có thể hiểu được theo trí khôn của xác thịt.

Gia-cốp là bóng về hết thảy mọi người tin Chúa, là những người trước khi nhận biết Lẽ thật trong Lời của Đức Chúa Trời và trước khi tâm linh họ được sống lại bằng quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh, họ đã sử dụng trí khôn của xác thịt mình mà nhận biết Đức Chúa Trời và người ta đã tin rằng, khi họ đã tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Chúa của sự sống mình (theo trí khôn) và khi họ đã có cuốn Kinh-Thánh trong tay mình, thì như vậy là họ đã có đủ tiêu chuẩn để theo Chúa và được sự cứu rỗi linh hồn mình!

Người ta đã suy nghĩ như vậy và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết trước rằng, hết thảy loài người đều sẽ nhận biết Ngài theo cách đó, nên Ngài đã sửa soạn sẵn mọi sự cho sự cứu chuộc của Ngài sẽ được hoàn thành qua Con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ và sự sửa soạn đó đã được Đức Giê-Hô-Va thi hành và những sự đó đã được chép trong sách Sáng Thế Ký đó sẽ chỉ được tỏ ra qua sự bảo lãnh của Đức Chúa Jê-sus Christ - Con một của Đức Chúa Trời mà thôi.

Đức Chúa Jê-sus đã phán: **Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi ta thì không ai được đến cùng Cha.** (Giăng 14:6). Đức Chúa Jê-sus Christ là Đấng bảo lãnh cho hết thảy những người nào sẽ tin đến Danh Ngài, không phải chỉ là sự tin đến Danh Jê-sus, nhưng là sự tin một cách trọn vẹn trong sự hiểu biết ý nghĩa của Danh Jê-sus, đó là **uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng của Lời Đức Chúa Trời.**

Danh Đức Chúa Jê-sus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời và Lời Đức Chúa Trời là quyền phép, là bổn tánh, là sự tôn trọng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Đây là điều mà các trường gọi là trường thần đạo, hoặc là Thánh Kinh thần học viện.. đã không biết và những người được đào tạo từ các trường này ra cũng vậy, không biết được, vì nếu họ biết được chân giá trị này, thì họ đã không dám mạo Danh Chúa mà tấn phong người ta làm tôi tớ của Đức Chúa Trời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không cần loài người phải giúp đỡ Ngài và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng không cho phép người ta mạo Danh Ngài để đào tạo những người theo ý họ muốn rồi tấn phong người ta, như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phong chức thầy tế lễ cho A-rôn.

Người tin Chúa có trách nhiệm dạy người khác biết Luật pháp của Đức Chúa Trời và làm chứng về Đức Chúa Jê-sus Christ cho tới lúc Ngài đến, nhưng việc tấn phong người ta vào chức vụ thì không phải là công việc của loài người xác thịt, mà là của Đức Thánh-Linh, vì chính Đức Thánh-Linh là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng, Ngài biết ai là kẻ thuộc về Ngài và chính Ngài sẽ xúc dầu cho người nào Ngài chọn và Ngài sẽ sai người đó làm công việc của Nước Đức Chúa Trời, như Kinh-Thánh đã chép về công việc mà Ngài đã làm:

Công vụ các sứ đồ 13:1-12: Trong Hội thánh tại thành An-ti-ốt có mấy người tiên tri và mấy thầy giáo sư, tức là: Ba-na-ba, Si-mê-ôn gọi là Ni-giê, Lu-si-út người Sy-ren, Ma-na-hem là người đồng dưỡng với vua chư hầu Hê-rốt, cùng Sau-lơ. Đang khi môn đồ thờ phượng Chúa và kiêng ăn, thì Đức Thánh Linh phán rằng: **Hãy để riêng Ba-na-ba và Sau-lơ đặng làm công việc ta đã gọi làm. Đã kiêng ăn và cầu nguyện xong, môn đồ bèn đặt tay trên hai người, rồi để cho đi. Vậy, Sau-lơ và Ba-na-ba đã chịu Đức Thánh Linh sai đi, bèn xuống thành Sê-lơ-xi, rồi từ đó đi thuyền đến đảo Chip-rơ. Đến thành Sa-la-min, hai người giảng đạo Đức Chúa Trời trong các nhà hội của người Giu-đa; cũng có Giăng cùng đi để giúp cho. Trải qua cả đảo cho đến thành Ba-phô rồi, gặp một người Giu-đa kia, là tay thuật sĩ và tiên tri giả, tên là Ba-Giê-su, vốn ở với quan trấn thủ tên là Sê-giúp Phau-lút là người khôn ngoan. Người này đã sai mời Ba-na-ba và Sau-lơ đến, và xin nghe đạo Đức Chúa Trời. Nhưng Ê-ly-ma, tức là thuật sĩ (ấy là ý-nghĩa tên người), ngăn hai người đó, ráng sức tìm phương làm cho quan trấn thủ không tin. Bấy giờ, Sau-lơ cũng gọi là Phao-lô, đầy dẫy Đức Thánh Linh, đối mặt nhìn người, nói rằng: **Hỡi người đầy mọi thứ gian trá và hung ác, con của ma quỷ, thù nghịch cùng cả sự công bình, người cứ làm hư đường thẳng của Chúa không thôi sao? Nay, bây giờ tay Chúa giá trên người; người sẽ bị mù, không thấy mặt trời trong ít lâu. Chính lúc đó, có sự mù mịt tối tăm phủ trên người, người xây quanh bốn phía, tìm kẻ để dắt mình. Quan trấn thủ thấy sự đã xảy đến, bèn tin, lấy làm lạ về đạo Chúa.****

La-ban là người hình bóng về công việc của Đức Thánh-Linh, đã quyết định giao Lê-a cùng một người hầu gái, tên là Xinh-ba cho Gia-cốp vào lúc chiều tối.

Gia-cốp đã thật sự không có sự hiểu biết gì về phong tục của nơi La-ban đang sống và cũng như hết thảy mọi người tin Chúa, chưa hề biết gì về Nước Đức Chúa Trời cùng những công việc của Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật. Vì hết thảy tâm linh loài người, dù đã được tạo nên bằng hơi thở của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời,

nhưng vì cơ tội lỗi của A-đam trước nhất mà hết thảy phải ngồi ở trong bóng của sự chết, tức là phải chịu ở trong một thân thể xác thịt bằng bụi đất, bị cầm buộc bởi quyền lực của tội lỗi và sự chết, nên không hề biết gì về những sự lạ lùng trong Luật pháp của Đức Chúa Trời. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ mọi điều đó, nên Ngài đã phải chọn ra từ giữa thế gian những người có đức tin nơi tiếng phán của Ngài, để từ những người đó mà Ngài sẽ có một dòng dõi thánh để được hầu việc trong Nước thầy tế lễ của Ngài.

Trong Lễ thật, Đức Thánh-Linh biết làm thế nào để tâm linh của những người tin Chúa sẽ nhận được quyền phép của Ngài để được sự sống lại, đó là chính Ngài sẽ làm những sự mà tự loài người không thể làm được, mà việc La-ban đã giao Lê-a cùng người hầu gái là Xinh-ba cho Gia-cốp vào lúc chiều tối, đó là bóng về việc đang khi những người tin Chúa có lòng yêu mến Lời Đức Chúa Trời, chỉ dùng trí khôn của xác thịt mình để tiếp nhận Luật pháp văn tự, là những sự đã được chép trong cuốn Kinh-Thánh và đang lúc họ tự nghĩ rằng quyết định của họ là đúng và họ mong rằng công việc của mình sẽ được Đức Chúa Trời ban phước cho và tại thời điểm đó, tại thời kỳ đó, khi họ đã nghĩ quyết định của mình là sáng suốt, thì thật sự họ đang ở trong lúc chiều tối, vì ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi tâm linh họ chưa được thắp sáng trở lại, và họ đã không biết rằng, Đức Thánh-Linh đã ban cho họ một cơ hội để nhận biết nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời.

Sứ đồ Phao-lô (khi còn là Sau-lô) đã chọn việc làm theo cựu truyền của tổ phụ mình, sốt sắng hầu việc Đức Chúa Trời theo cách truyền thống, mà không có sự hiểu biết gì về Lễ thật trong Lời của Đức Chúa Trời và đó là lúc mà Kinh-Thánh chép là *lúc chiều tối*, mà người Việt gọi là “*nhá nhem*” hoặc “*chạng vạng*”, không rõ ràng, cho đến khi Phao-lô (Sau-lô) nhận biết mình đã sai, khi sử dụng trí khôn của xác thịt mình để hầu việc Đức Chúa Trời, mà công việc đó lại trở thành sự chống phá Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ.

Tại sao La-ban lại ban cho Lê-a một người hầu gái, tên là Xinh-ba, để gả cho Gia-cốp ?

Sáng thế ký 29:22-24: **La-ban bèn mời các người trong xóm, bày một bữa tiệc; đến chiều tối, bắt Lê-a, con gái mình, đưa cho Gia-cốp, rồi chàng đến cùng nàng. La-ban lại cắt con đòi Xinh-ba theo hầu Lê-a, con gái mình.**

Chữ **Lê-a - Leah**^{H3812} chép trong câu 23 trên, đó là chữ לֵאָה - **Le'ah**, số 3812 ra từ chữ לָאָה - **la'ah**, số 3811 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm cho mệt mỏi, làm cho chán ngắt, làm cho thiếu kiên nhẫn, làm cho sốt ruột, làm cho đau lòng, làm cho buồn chán, làm cho không ưa thích;*

Chữ **cắt - gave**^{H5414} chép trong câu 24 trên, đó là chữ נָתַן - **nathan**, số 5414 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ban cho; sắp đặt cho, đặt vào, để vào, tặng cho, dành cho, cấp cho, ban ơn cho, cho phép, cung cấp cho, giao phó cho, bố trí cho;*

Chữ **Xinh-ba - Zilpah**^{H2153} chép trong câu 24 trên, đó là chữ זִלְפָּה - **Zilpah**, số 2153 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm cho dòng nước chảy nhỏ giọt, làm cho tin tức dần dần lộ ra như mùi nhựa thơm tỏa ra;*

Chữ **theo hầu - handmaid**^{H8198} chép trong câu 24 trên, đó là chữ שִׁפְחָה - **shiphchah**, số 8198 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người hầu gái, đầy tớ gái thuộc quyền sở hữu của chủ; người diễn thuyết, sự khiêm tốn, sự nhún nhường;*

Trong Lễ thật, Xinh-ba là bóng về một ân tứ của Đức Thánh-Linh, luôn được ban cho những người tin Chúa có lòng yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời và muốn được hưởng quyền làm con Đức Chúa Trời, vì nhờ quyền phép của ân tứ đó mà người tin Chúa nhận biết được chân giá trị của Lễ thật, là những sự được gọi là lạ lùng, mà những người không có lòng kính sợ Chúa, không nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, sẽ không thể nào hiểu được, như Lời Chúa có chép.

1 Cô-rinh-tô 2:7-16: **Chúng tôi giảng sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời, là sự mầu nhiệm kín giấu, mà từ trước các đời, Đức Chúa Trời đã định sẵn cho sự vinh hiển chúng ta. Trong những người cai quản đời này chẳng ai từng biết sự đó; bởi chưng, nếu đã biết thì họ chẳng đóng đinh Chúa vinh hiển trên cây thập tự đâu. Song le, như có chép rằng: Ấy là sự mắt chưa thấy, tai chưa nghe, và lòng người chưa nghĩ đến, nhưng Đức Chúa Trời đã sắm sẵn điều ấy cho những người yêu mến Ngài. Đức Chúa Trời đã dùng Đức Thánh Linh để bày tỏ những sự đó cho chúng ta, vì Đức Thánh Linh dò xét mọi sự, cả đến sự sâu nhiệm của Đức Chúa Trời nữa. Vả, nếu không phải là thần linh trong lòng người, thì ai biết sự trong lòng người? Cũng một lẽ ấy, nếu không phải là Thánh Linh của Đức Chúa Trời, thì chẳng ai biết sự trong Đức Chúa Trời. Về phần chúng ta, chúng ta chẳng nhận lấy thần thế gian, nhưng đã nhận lấy Thánh Linh từ Đức**

Chúa Trời đến, hầu được hiểu biết những ơn mà chúng ta nhận lãnh bởi Đức Chúa Trời; chúng ta nói về ơn đó, không cậy lời nói mà sự khôn ngoan của loài người đã dạy đâu, song cậy sự khôn ngoan mà Đức Thánh Linh đã dạy, dùng tiếng thiêng liêng (*thuộc linh - spiritual*) để giải bày sự thiêng liêng (nguyên văn chép là *những sự thuộc linh - spiritual things*). Và, người có tánh xác thịt không nhận được những sự thuộc về Thánh Linh của Đức Chúa Trời; bởi chưng người đó coi sự ấy như là sự dồ dại, và không có thể hiểu được, vì phải xem xét cách *thuộc linh*. Nhưng người có tánh thiêng liêng (*thuộc linh*) xử đoán mọi sự, và chính mình không bị ai xử đoán. Vì ai đã biết ý Chúa, dạy dạy dỗ Ngài? Nhưng phần chúng ta, thì có ý của Đấng Christ - nguyên văn chép: *we have the mind of Christ*.

Theo văn tự, thì Xinh-ba là người hầu gái, đi theo để phục vụ Lê-a, nhiệm vụ của Xinh-ba trong thuộc thể là phải trang điểm cho Lê-a sao cho đẹp lòng Gia-cốp, nhưng theo Lê thật thì ân tứ Xinh-ba có tác dụng giúp cho Gia-cốp nhận biết được chân giá trị của Lê-a, là người hình bóng về Lê thật, mà theo ý nghĩa của chữ Xinh-ba đó là chữ זִלְפָּחַ - *Zilpah*, số 2153 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm cho dòng nước chảy nhỏ giọt, làm cho tin tức dần dần lộ ra như mùi nhựa thơm toả ra;*

Chúng ta hãy xem sứ đồ Phao-lô đã nhờ có ân tứ Xinh-ba này để thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời như thế nào:

2 Cô-rinh-tô 2:14-17: **Song tạ ơn Đức Chúa Trời, Ngài làm cho chúng tôi được thắng trong Đấng Christ luôn luôn, và bởi chúng tôi, Ngài rải mùi thơm về sự nhận biết Ngài khắp chốn! Vì chúng tôi ở trước mặt Đức Chúa Trời là mùi thơm của Đấng Christ, ở giữa kẻ được cứu, và ở giữa kẻ bị hư mất; cho kẻ này, mùi của sự chết làm cho chết; cho kẻ kia, mùi của sự sống làm cho sống. Ai xứng đáng cho những sự này? Và, chúng tôi chẳng giả mạo lời của Đức Chúa Trời như nhiều kẻ khác; nhưng chúng tôi lấy lòng chân thật, theo như đạo từ Đức Chúa Trời đến thế nào, thì giảng ra thế ấy trước mặt Đức Chúa Trời, trong Đấng Christ.**

Theo ý nghĩa thuộc linh (theo Lê thật) Đức Thánh-Linh trang bị các ân tứ thuộc linh cho những người yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời, hầu cho họ sẽ nhờ những sự được ban cho đó mà nhận biết được chân giá trị của Lê thật, như những người kém thị lực như cận thị, viễn thị, lão, loạn thị.. cần phải được trang bị cặp kính đúng với nhu cầu của mắt, hầu cho người ta có thể nhìn thấy được những sự mà người ta cần phải thấy được để nhận biết ý muốn của Đức Chúa Trời mà hầu việc Ngài, như Lời Chúa đã được tỏ ra qua sứ đồ Phi-e-rơ.

2 Phi-e-rơ 1:1-11: **Si-môn Phi-e-rơ, làm tôi tớ và sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gửi cho những kẻ cậy sự công bình của Đức Chúa Trời chúng ta và của Cứu Chúa là Đức Chúa Jêsus Christ, đã lãnh phần đức tin đồng quý báu như của chúng tôi: nguyên xin ân điển và sự bình an được gia thêm cho anh em bởi sự nhận biết Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jêsus, là Chúa chúng ta! Quyền phép Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta mọi điều thuộc về sự sống và sự tin kính, khiến chúng ta biết Đấng lấy vinh hiển và nhân đức mà gọi chúng ta, và bởi vinh hiển nhân đức ấy, Ngài lại ban lời hứa rất quý rất lớn cho chúng ta, hầu cho nhờ đó anh em được lánh khỏi sự hư nát của thế gian bởi tư dục đến, mà trở nên người dự phần bản tánh Đức Chúa Trời. Vậy nên, về phần anh em, phải gắng hết sức thêm cho đức tin mình sự nhân đức, thêm cho nhân đức sự học thức, thêm cho học thức sự tiết độ, thêm cho tiết độ sự nhịn nhục, thêm cho nhịn nhục sự tin kính, thêm cho tin kính tình yêu thương anh em, thêm cho tình yêu thương anh em lòng yêu mến. Vì nếu các điều đó có đủ trong anh em và đầy dẫy nữa, thì ắt chẳng để cho anh em ở dưng hoặc không kết quả trong sự nhận biết Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta đâu. Nhưng ai thiếu những điều đó, thì thành ra người cận thị, người mù; quên hẳn sự làm sạch tội mình ngày trước. Vậy, hỡi anh em, hãy chú ý cho chắc chắn về sự Chúa kêu gọi và chọn lựa mình. Làm điều đó anh em sẽ không hề vấp ngã; đường ấy, anh em sẽ được cho vào cách rộng rãi trong nước đời đời của Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa và Cứu Chúa của chúng ta.**

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus đã phán gì về sự cận thị thuộc linh của những người dùng trí khôn của xác thịt mình khi nhìn vào công việc của Nước Đức Chúa Trời.

Giăng 3:1-12: **Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa. Ban đêm, người này đến cùng Đức Chúa Jêsus mà nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được. Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người,**

nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy. Ni-cô-đem lại nói: Điều đó làm thế nào được? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Người là giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên, mà không hiểu biết những điều đó sao! Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, chúng ta nói điều mình biết, làm chứng điều mình đã thấy; còn các người chẳng hề nhận lấy lời chứng của chúng ta. Ví bằng ta nói với các người những việc thuộc về đất, các người còn chẳng tin thay; huống chi ta nói những việc thuộc về trời, thì các người tin sao được?

Sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, không phải là cho thân thể xác thịt bằng bụi đất, mà là cho tâm linh, là tạo vật được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời toàn năng, mà sự cứu chuộc này không phải là sẽ được hoàn hành bởi sự cầu nguyện của người tin Chúa, mà bằng chính hành động của tâm linh người tin Chúa, theo như Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán dạy, đó là người tin Chúa phải mang lấy ách của Ngài và học theo Ngài, hầu cho tâm linh của những người đó sẽ được sự sống lại như Ngài.

Sự sống lại của tâm linh người tin Chúa cũng như một thai nhi được sanh ra vậy, không thể một ngày mà được thành nhân, mà là một quá trình được nuôi dưỡng, được dạy dỗ, được dắt dẫn, được huấn luyện, được đào tạo bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh và Lẽ thật, là những sự không phải thuộc về xác thịt, nhưng thuộc về thần linh và sự sống, như chính sứ đồ Phao-lô đã kinh nghiệm và làm chứng về những sự đó cho chúng ta.

Ê-phê-sô 1:17-23: **Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thế nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.**

Theo ý nghĩa tên gọi của Lê-a, là người hình bóng về Lẽ thật, là những sự sẽ khiến cho trí khôn của loài người xác thịt trở nên khó chịu, khi người ta phải đối diện với, là khi tâm trí của những người ấy chưa được đổi mới bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh.

Chữ Lê-a - Leah^{H3812} chép trong câu 23 trên, đó là chữ לֵאָה - Le'ah, số 3812 ra từ chữ לָאָה - la'ah, số 3811 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm cho mệt mỏi, làm cho chán ngắt, làm cho thiếu kiên nhẫn, làm cho sốt ruột, làm cho đau lòng, làm cho buồn chán, làm cho không ưa thích;*

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã ứng nghiệm điều này với Gia-cốp sau một đêm ăn nằm với Lê-a.

Sáng Thế Ký 29:25: **Sáng bữa sau, mới biết là nàng Lê-a, thì Gia-cốp hỏi La-ban rằng: Cậu đã đãi tôi cách chi vậy? Có phải vì Ra-chên mà tôi mới giúp việc cho nhà cậu chẳng? Sao cậu lừa gạt tôi?**

Bản King James version chép: ²⁵And it came^{H1961} to pass, that in the morning^{H1242}, behold^{H2009}, it was Leah^{H3812}: and he said^{H559} to Laban^{H3837}, What^{H4100} is this^{H2063} thou hast done^{H6213} unto me? did not I serve^{H5647} with thee for Rachel^{H7354}? wherefore^{H4100-H2063} then hast thou beguiled^{H7411} me?

Chữ sáng - the morning^{H1242} chép trong câu 25 trên, đó là chữ בֹקֶר - boqer, số 1242 ra từ chữ בִּקְרָא - baqar, số 1239 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *buổi sáng sớm, buổi sớm mai, bắt đầu của ban ngày; sự tìm kiếm, sự kiểm tra, sự thăm tra, sự điều tra, sự cân nhắc, sự suy xét, sự quan tâm đến, sự lưu ý đến;*

Chữ đãi - done^{H6213} chép trong câu 25 trên, đó là chữ אָשָׂה - asah, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là:

làm cho, gây cho, tạo thành, thực hiện, hoàn thành, quy định, chỉ định, bổ nhiệm, giao cho, bắt phải làm;

Chữ **lừa gạt - beguiled**^{H7411} chép trong câu 25 trên, đó là chữ **רָמָה** - **ramah**, số 7411 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự quăng, sự ném, sự bắn tên, đánh lừa, làm cho thất vọng, làm cho lạc lối, lừa dối;*

Chúng ta hãy chú ý về thời gian đã được Lời Chúa chép về điều mà Gia-cốp đã không nhận biết được người mà La-ban đã giao cho mình là Lê-a, đó là lúc chiều tối, khi ánh sáng đã không có đủ cho Gia-cốp nhận biết kế hoạch của La-ban.

Buổi chiều tối còn nói về tình trạng thật của tâm linh người tin Chúa (mà Gia-cốp là bóng), như Lời Chúa đã chép về tâm linh loài người như sau:

Châm ngôn 20:27: Linh tánh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, dò thấu các nơi ẩn bí của lòng.

Trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-na-i, từ trên trời cao, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán xuống cho cả dân Y-sơ-ra-ên đều được nghe tiếng của Ngài và hết thầy dân Y-sơ-ra-ên đều nhận biết hai bảng đá mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho Môi-se, đã được Đức Giê-Hô-Va dùng ngón tay của Ngài chép xuống các mạng lệnh của Luật pháp mà Đức Giê-Hô-Va đã phán cho dân Y-sơ-ra-ên được nghe. Dân Y-sơ-ra-ên đã được nghe tiếng của Đức Giê-Hô-Va và họ cũng được thấy hai bảng đá cùng các mạng lệnh và điều răn mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với họ, và như vậy, không thể có sự nhầm lẫn về Luật pháp mà Môi-se đã nhận lãnh từ Đức Giê-Hô-Va cùng các mạng lệnh và các điều răn, mà dân Y-sơ-ra-ên đã được nghe qua tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va. Nhưng các thầy tế lễ của dân Y-sơ-ra-ên đã không làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Giê-Hô-Va!

Điều gì đã xảy ra khiến cho các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên không vâng phục các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Giê-Hô-Va ?

Từ trên trời cao, Đức Giê-Hô-Va đã phán rõ rằng: “**Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**” (Lê-Vi Ký 18:4-5)

Các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không chú ý đến các mạng lệnh cùng các điều răn mà Đức Giê-Hô-Va đã phán, mà họ chỉ chú ý đến các luật của sự thờ phượng, cùng các của tế lễ mà họ sẽ phải dâng trong các kỳ lễ mà Đức Giê-Hô-Va đã mạng lệnh cho họ phải vâng giữ, vì họ đã nghĩ rằng, Đức Giê-Hô-Va muốn các của tế lễ, như dân của xứ Ê-díp-tô đã dâng của tế lễ mình cho các thần tượng của họ vậy, vì thế mà họ đã bỏ qua việc quan trọng hơn hết, đó là họ phải dạy dân Y-sơ-ra-ên vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho họ, hầu cho tâm linh họ sẽ nhờ quyền phép của Luật pháp đó mà được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, như Đức Giê-Hô-Va đã phán.

Xuất Ê-díp-tô Ký 19:1-6: Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều ta làm cho người Ê-díp-tô, ta chở các người trên cánh chim đại bàng làm sao, và dẫn các người đến cùng ta thế nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.

Mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là rất rõ ràng, nhưng tự các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không vâng giữ Lời của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên họ đã phạm tội và vì cố tội lỗi của họ mà dân Y-sơ-ra-ên phải bị sự rửa sả cai trị.

Ê-sai 1:1-20: Về đời Ô-xia, Giô-tham, A-cha và Ê-xê-chia, là các vua nước Giu-đa, thì Ê-sai, con trai A-mốt, có sự hiện thấy về nước Giu-đa và thành Giê-ru-sa-lem. Hỡi các tầng trời, hãy nghe; hỡi đất, hãy lắng tai; vì Đức Giê-hô-va có phán rằng: Ta đã nuôi nấng con cái, trưởng dưỡng chúng nó, song chúng nó dấy loạn nghịch cùng ta. Bò biết chủ mình, lừa biết máng của chủ; song Y-sơ-ra-ên chẳng hiểu biết, dân ta chẳng suy nghĩ. Ôi! nước mắc tội, dân mang lỗi nặng nề, tông giống độc dữ, con cái làm bậy bạ kia! Chúng nó đã lìa bỏ Đức Giê-hô-va, khinh lờn Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, đã trở nên xa lạ và lui đi. Các người sao còn cứ bợn nghịch, để lại bị đánh nữa? Đầu đều đau đớn cả, lòng đều mòn mỏi cả. Từ bàn chân

cho đến đỉnh đầu, chẳng có chỗ nào lành: rặt những vết thương, vết sưng cùng lằn mối, chưa rịt, chưa quấn, cũng chưa bôi dầu cho êm. Xứ các người là nơi hoang vu, thành các người bị lửa thiêu hủy; dân ngoại nuốt đất dai các người trước mặt các người, hoang vu như bị dân ngoại phá tan. Con cái Si-ôn bị bỏ lại như lều vườn nho, như chòi ruộng dưa, như thành bị vây. Ví bằng Đức Giê-hô-va vạ quân chẳng để chúng ta còn sót lại chút đỉnh, thì chúng ta sẽ giống thành Sô-dôm và như thành Gô-mô-rơ vậy! Hỡi các quan trưởng Sô-dôm, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Hỡi dân Gô-mô-rơ, hãy để tai vào luật pháp của Đức Chúa Trời chúng ta! Đức Giê-hô-va phán: Muôn vản của lễ các người nào có can hệ gì đến ta? Ta đã chán chê của lễ thiêu bằng chiên đực và mỡ của bò con mập. Ta chẳng đẹp lòng về huyết của bò đực, chiên con và dê đực đâu. Khi các người đến châu trước mặt ta, ai khiến các người giày đạp hành lang ta? Thôi, đừng dăng của lễ chay vô ích cho ta nữa! Ta gớm ghét mùi hương, ngày trắng mới, ngày sa-bát cùng sự rao nhóm hội; ta chẳng khứng chịu tội ác hội hiệp nơi lễ trọng thể. Thật, lòng ta ghét những ngày trắng mới và kỳ lễ các người, là nặng nề cho ta, ta lấy làm mệt mà gánh lấy. Vậy nên, khi các người giơ tay, thì ta che mắt khỏi các người. Khi các người cầu nguyện rướm rà, ta chẳng thềm nghe. Tay các người đầy những máu. Hãy rửa đi, hãy làm cho sạch! Hãy tránh những việc ác khỏi trước mắt ta. Đừng làm dữ nữa. Hãy học làm lành, tìm kiếm sự công bình; hãy đỡ đần kẻ bị hà hiếp, làm công bình cho kẻ mồ côi, bênh vực lễ của người góa bụa. Đức Giê-hô-va phán: Bây giờ hãy đến, cho chúng ta biện luận cùng nhau. Dầu tội các người như hồng điều, sẽ trở nên trắng như tuyết; dầu đỏ như son, sẽ trở nên trắng như lông chiên. Nếu các người sẵn lòng vâng lời, sẽ ăn được sản vật tốt nhất của đất. Nhược bằng các người chẳng khứng và bợn nghịch, sẽ bị nuốt bởi gươm; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán.

Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó là hằng còn đến muôn đời, nhưng những người giữ chức giảng dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân Y-sơ-ra-ên đã không tuân theo các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, vì thế cho nên dân sự của Đức Chúa Trời như không có người chăn, thấy đều trở thành môi cho muông sói, là bóng về quyền lực của ma quỷ, huỷ diệt họ.

Giê-rê-mi 8:7-13: Chim hạc giữa khoảng không tự biết các mùa nhất định cho nó; chim cu, chim yến, chim nhạn, giữ kỳ đời chỗ ở. Nhưng dân ta chẳng biết luật pháp của Đức Giê-hô-va! Sao các người nói được rằng: Chúng ta là khôn sáng, có luật pháp Đức Giê-hô-va ở với chúng ta? Nhưng, này, ngọn bút giả dối của bọn thông giáo đã làm cho luật pháp ấy ra sự nói dối! Những kẻ khôn sáng bị xấu hổ, sợ hãi, và bị bắt. Chúng nó đã bỏ lời của Đức Giê-hô-va; thì sự khôn ngoan nó là thể nào? Vậy nên, ta sẽ ban vợ chúng nó cho kẻ khác, ruộng chúng nó cho chủ mới; vì từ kẻ rất nhỏ cho đến người rất lớn, ai nấy đều tham lam; từ tiên tri cho đến thầy tế lễ, ai nấy đều làm sự gian dối. Chúng nó rịt vết thương cho con gái dân ta cách sơ sài, nói rằng: Bình an, bình an! mà không bình an chi hết. Chúng nó làm ra sự gớm ghếc, há lấy làm xấu hổ ư? đã chẳng xấu hổ chút nào, lại cũng không thẹn đỏ mặt. Vậy nên chúng nó sẽ ngã với những người vấp ngã. Đến ngày thăm phạt, chúng nó sẽ bị lật đổ, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Thật, ta sẽ diệt hết chúng nó. Chẳng còn trái nho trên cây nho; chẳng còn trái vả trên cây vả; lá sẽ khô rụng; những điều ta đã ban cho, sẽ bị cất lấy!

Giê-rê-mi 50:6-7: Dân ta vốn là một bầy chiên lạc mất; những kẻ chăn làm cho lộn đường, để chúng nó lầm lạc trên các núi, đi từ núi qua gò, quên chỗ mình an nghỉ. Phàm những kẻ gặp, đều vồ nuốt chúng nó; và những kẻ nghịch chúng nó đều nói rằng: Chúng ta không đáng tội, vì chúng nó đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va, là nơi ở của sự công bình, tức là Đức Giê-hô-va, sự trông cậy của tổ phụ chúng nó.

Ô-sê 4:1-6: Hỡi con cái Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va; vì Đức Giê-hô-va có sự kiện cáo với dân đất này, bởi trong đất này chẳng có lẽ thật, chẳng có nhân từ, cũng chẳng có sự nhìn biết Đức Chúa Trời. Ở đó chỉ thấy những sự thề gian, thất tín, giết người, ăn trộm, và tà dâm; chúng nó làm sự tàn bạo, huyết chồng trên huyết. Vậy nên, đất ấy sẽ sầu thảm; hết thầy người ở đó sẽ hao mòn, những thú đồng và chim trời cũng vậy; những cá biển cũng sẽ bị lấy đi. Dầu vậy, chớ có ai biện luận, chớ có ai quả trách! Vì dân người giống như những người cãi lầy cùng thầy tế lễ. Người sẽ vấp ngã giữa ban ngày; chính mình kẻ tiên tri cũng sẽ vấp ngã với người trong ban đêm, và ta sẽ diệt mẹ người. Dân ta bị diệt vì cơ thiếu sự thông biết. Bởi người bỏ sự thông biết thì ta cũng bỏ người, đặng người không làm thầy tế lễ cho ta nữa; bởi người đã quên luật pháp của Đức Chúa Trời mình, thì ta cũng sẽ quên con cái người.

Cho đến tận thời kỳ sau rốt này, Lời của Đức Chúa Trời vẫn bị những kẻ không được Đức Thánh-Linh chỉ

định, nhưng đã tự ý nhảy vào ngôi của Môi-se, chiếm đoạt bầy chiên của Đức Chúa Trời, tự biến mình trở thành quân trộm cướp, khiến cho rất nhiều người đáng lẽ nhận được giá cứu chuộc cho sự sống của linh hồn mình, thì lại bị những kẻ mù tự xưng mình là người dẫn đường đó, khiến họ không thể đến được với Đấng Christ, thay vì nhận được giá cứu chuộc thì họ lại bị hư mất linh hồn mình.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì về những kẻ lừa dối bầy chiên của Đức Chúa Trời?

Ma-thi-ơ 5:17-19: Các người đừng tưởng ta đến để phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng.

Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán rằng, Ngài đến để làm cho Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se đó được vững lập, nhưng có những người tự nhảy vào ngôi trên ngôi vị của Môi-se, tự lập mình làm thầy mà nói rằng, tại trên thập tự giá, Chúa Jê-sus đã làm trọn Luật pháp rồi!

Nếu quả thật như bọn người đó nói rằng Chúa Jê-sus đã làm trọn Luật pháp rồi, vậy thì điều mà Đức Thánh-Linh đã phán với A-na-nia rằng, **Hãy đi, vì ta đã chọn người này làm một đồ dùng ta, để đem danh ta đồn ra trước mặt các dân ngoại, các vua, và con cái Y-sơ-ra-ên; ta lại sẽ tỏ ra cho người biết phải chịu đau đớn vì danh ta là bao nả** (Công vụ các sứ đồ 9:15-16) đó có ý nghĩa gì?

Chính sứ đồ Phao-lô đã cậy ơn của Đức Thánh-Linh để rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, gây dựng nhiều Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ và người đã công bố rất rõ ràng, rằng:

Rô-ma 8:1-17: Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jê-sus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cơ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Vả, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cơ tội lỗi, mà thần linh sống nhân cơ sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đừng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thảy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời. Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của tôi mọi đặng còn ở trong sự sợ hãi; nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha! Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài.

Điều mà loài người đã không thể làm nổi, đó là giá cứu chuộc thân thể xác thịt ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp và giá cứu chuộc tâm linh của chính mình. Vì tội lỗi của tổ phụ đã đè nặng trên thân thể xác thịt khiến người ta không thể làm theo được Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, mà dân Y-sơ-ra-ên đây không phải là nói về những người sanh ra trong xác thịt là con cháu của Y-sơ-ra-ên (Gia-cốp) mà là tâm linh của những người tin Chúa, được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ, được tái sanh bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lễ thật mà được sự sống lại, được đồng với Đức Chúa Jê-sus Christ cai trị trong Nước của Ngài, mới thật sự là Y-sơ-ra-ên.

Rất nhiều người mang danh là người tin Chúa, đã không nhìn vào Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh để vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, nhưng họ lại tin vào lời của những kẻ không tôn trọng quyền tể trị của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, tự lập mình làm thầy người khác, bị Đức Chúa Jê-sus Christ gọi là quân trộm cướp, mặc dù Lời Chúa đã chép rất rõ về chức vụ này:

Hê-bơ-rơ 5:1-10: **Phàm thầy tế lễ thượng phẩm, từ trong loài người chọn ra, thì vì loài người lập nên hầu việc Đức Chúa Trời, để dâng lễ vật và hy sinh vì tội lỗi. Người đã bị vây trong sự yếu đuối, nên có thể thương xót những kẻ ngu dốt sai lầm. Ấy bởi sự yếu đuối đó mà người buộc phải vì tội lỗi mình dâng của tế lễ, cũng như vì tội lỗi của dân chúng. Vả lại không ai chiếm lấy chức trọng đó cho mình; phải được Đức Chúa Trời kêu gọi như A-rôn ngày xưa. Cũng một thể ấy, Đấng Christ không tự tôn mình làm thầy tế lễ thượng phẩm; như tại Đấng đã phán cùng Ngài rằng: Người là Con ta, Ta đã sanh người ngày nay. Lại nơi khác có phán cùng Ngài rằng: Người làm thầy tế lễ đời đời theo ban Mên-chi-xê-đéc. Khi Đấng Christ còn trong xác thịt, thì đã kêu lớn tiếng khóc lóc mà dâng những lời cầu nguyện nài xin cho Đấng có quyền cứu mình khỏi chết, và vì lòng nhân đức Ngài, nên được nhậm lời. Dầu Ngài là Con, cũng đã học tập vâng lời bởi những sự khốn khổ mình đã chịu, và sau khi đã được làm nên trọn vẹn rồi, thì trở nên cội rễ của sự cứu rỗi đời đời cho kẻ vâng lời Ngài, lại có Đức Chúa Trời xưng Ngài là thầy tế lễ thượng phẩm theo ban Mên-chi-xê-đéc.**

Trước khi trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán về các dấu mà những người tin Ngài sẽ nhận được bởi chính Ngài ban cho:

Mác 16:15-20: **Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-tem, sẽ được rỗi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt. Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ nầy: lấy danh ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành. Đức Chúa Jê-sus phán như vậy rồi, thì được đem lên trời, ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Về phần các môn đồ, thì đi ra giảng đạo khắp mọi nơi, Chúa cùng làm với môn đồ, và lấy các phép lạ cặp theo lời giảng mà làm cho vững Đạo.**

Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh không có một chỗ nào chép rằng Ngài có ba ngôi, nhưng những kẻ tự lập mình làm thầy thì nói rằng Đức Chúa Trời ba ngôi, trong khi đó, Chúa Jê-sus đã tỏ rõ rằng:

Giăng 17:1-3 & 17-24: **Đức Chúa Jê-sus phán như vậy, đoạn, ngược mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jê-sus Christ, là Đấng Cha đã sai đến... Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lễ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lễ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đặng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như chúng ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ nầy nhận rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.**

Những kẻ không bởi cửa mà nhảy vào chuồng chiên đó, đã tự thêm vào, tự bớt đi Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh, để khiến những người nghe lời họ giảng đó hiểu sai về giá trị thật của Lời Chúa và những kẻ đó đã bị Lời Đức Chúa Trời định tội, là kẻ nói dối.

Phục Truyền Luật Lệ Ký 4:1-2: **Hỡi Y-sơ-ra-ên, bây giờ hãy nghe những mạng lệnh và luật lệ mà ta dạy các ngươi; hãy làm theo, để các ngươi được sống và vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi ban cho các ngươi nhận được. Các ngươi chớ thêm chi và đừng bớt chi về điều ta truyền cho, để giữ theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi mà ta đã truyền.**

Châm ngôn 30:5-6: Các lời của Đức Chúa Trời đều đã thét luyện: Ngài là cái thuẫn đỡ cho người nương cậy nơi Ngài. Chớ thêm chi vào các lời Ngài. E Ngài quở trách người, và người bị cầm nói dối chằng.

Khi Gia-cốp nhận biết người nữ mà mình đã ăn nằm với trong đêm tân hôn đó, không phải là Ra-chên, Gia-cốp đã trách móc La-ban cậu mình, vì người đã cho rằng La-ban lừa dối mình, mà Gia-cốp đã không biết rằng, khi người đã vào trong nhà của La-ban, muốn được làm con rể của La-ban, thì người phải biết phong tục, phải biết luật của nhà La-ban, chứ không phải là theo ý mình muốn mà được.

Cũng một lẽ đó, mọi người tin Chúa, tức là những người biết rằng, Đức Chúa Jêsus Christ là Con một của Đức Chúa Trời, được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sai đến thế gian này để cứu chuộc những người nào tin đến Danh Ngài, thì hết thấy những người đó đều phải có sự hiểu biết về luật của sự cứu chuộc, theo đúng như Kinh-Thánh đã chép, chứ không phải là theo lời truyền khẩu của người ta, dù những người đứng giảng đó là ai mặc dầu, thì những người đó cũng phải đối diện với luật của sự chuộc, không có sự tây vị.

Để có thể hiểu được chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời, thì mọi người tin Chúa phải đổi mới tâm trí mình Rô-ma 12:1-8: **Vậy, hỡi anh em, tôi lấy sự thương xót của Đức Chúa Trời khuyên anh em dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh, đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là sự thờ phượng phải lẽ của anh em. Đừng làm theo đời này, nhưng hãy biến hóa bởi sự đổi mới của tâm trí mình, để thử cho biết ý muốn tốt lành, đẹp lòng và trọn vẹn của Đức Chúa Trời là thể nào. (*And be not conformed to this world: but be ye transformed by the renewing of your mind, that ye may prove what is that good, and acceptable, and perfect, will of God*)** Vậy, nhờ ơn đã ban cho tôi, tôi nói với mỗi người trong anh em chớ có tư tưởng cao quá lẽ, nhưng phải có tâm tình tầm thường, y theo lượng đức tin mà Đức Chúa Trời đã phú cho từng người. Và, như trong một thân chúng ta có nhiều chi thể, và các chi thể không làm một việc giống nhau, thì cũng vậy, chúng ta là nhiều người mà hiệp nên một thân trong Đấng Christ, và hết thấy chúng ta đều là các phần chi thể của nhau. Vì chúng ta có các sự ban cho khác nhau, tùy theo ơn đã ban cho chúng ta, ai được ban cho nói tiên tri, hãy tập nói theo lượng đức tin; ai được gọi đến làm chức vụ, hãy buộc mình vào chức vụ; ai dạy dỗ, hãy chăm mà dạy dỗ; ai gánh việc khuyên bảo, hãy khuyên bảo; ai bố thí, hãy lấy lòng rộng rãi mà bố thí; ai cai trị, hãy siêng năng mà cai trị; ai làm sự thương xót, hãy lấy lòng vui mà làm.

Bài tiếp theo chúng ta sẽ học về nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời phải được tôn trọng trên hết thấy mọi người tin Chúa, không có sự tây vị. Chúng ta sẽ biết lý do tại sao La-ban lại gả Lê-a, trước khi người gả Ra-chên cho Gia-cốp và chúng ta cũng sẽ nhờ Đức Thánh-Linh mà nhận biết những sự mà chúng ta đã trải qua và những sự chúng ta sẽ phải trải qua, hầu cho chúng ta nhận được các ơn của Đức Thánh-Linh ban cho tâm linh của chúng ta, hầu cho được sự hiểu biết trọn vẹn về chức vụ mà Ngài đã định cho chúng ta.

VĂN CHÂU

Hết bài 9 - Phần 3 - Còn tiếp.